TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SƠN TÂY, TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08 /2021/QĐST- DS	*Sơn Tây, ngày 03 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 35/2020/TLST - DS ngày 20 tháng 10 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án ngày là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1984

HKTT: C, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1936

HKTT: Thôn Đ, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thị T, sinh năm 1951, địa chỉ: C, thị trấn T, huyện Bì, thành phố Hà Nội

2. Nguyễn Thị Hương T, sinh năm 1975, địa chỉ: C, thị trấn T, huyện Bì, thành phố Hà Nội

3. Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1978, địa chỉ: Phố M –V, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội

4. Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1980, địa chỉ: 20 ngách 559/14 đường K, phường V, quận H, thành phố Hà Nội

Bà T, chị T, chị Tvà chị T đều ủy quyền cho anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1984, HKTT: C, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội

5. Phòng Công chứng số 8, thành phố Hà Nội
Địa chỉ: Đường La Thành, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phương Văn Toàn, Trưởng phòng

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 1744 HĐ/CC ngày 10/5/2010 của Phòng Công chứng số 8, thành phố Hà Nội giữa bên chuyển nhượng: Bà Nguyễn Thị N với bên nhận chuyển nhượng: Ông Nguyễn Quang Trang đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ 00, diện tích 60m^2 tại khu Đồng Đất Đỏ, thôn Cam Thịnh, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây. Anh Nguyễn Quang T, bà Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị Hương T, chị Nguyễn Thị Bích T và chị Nguyễn Thị Hồng T trả lại thửa đất số 117, tờ bản đồ 00, diện tích 60m^2 tại khu Đồng Đất Đỏ, thôn Cam Thịnh, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây cho bà Nguyễn Thị N và được nhận số tiền 500.000.000đồng (năm trăm triệu đồng) do bà Nhặt thanh toán. Bà Nguyễn Thị N thanh toán cho anh Nguyễn Quang T, bà Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị Hương T, chị Nguyễn Thị Bích T và chị Nguyễn Thị Hồng T số tiền 500.000.000đồng (năm trăm triệu đồng) và nhận lại thửa đất số 117, tờ bản đồ 00, diện tích 60m^2 tại khu Đồng Đất Đỏ, thôn Cam Thịnh, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây cùng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do anh Nguyễn Quang T, bà Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị Hương T, chị Nguyễn Thị Bích T và chị Nguyễn Thị Hồng T trả. (Bà Nguyễn Thị N đã trả cho anh Nguyễn Quang T, bà Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị Hương T, chị Nguyễn Thị Bích T và chị Nguyễn Thị Hồng T số tiền 500.000.000đ (Năm trăm trăm triệu đồng)).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

2.2. Về án phí: Anh Nguyễn Quang T chịu toàn bộ 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Trọng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007839 ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây. Hoàn trả anh Trọng 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. Sơn Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Quốc Huy